

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**  
**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**  
**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**  
**Sài Gòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 18**  
**QUYỂN THỨ 445**  
**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**  
**DỰ THUYỀN THẢY**  
**Thứ 49 - 2**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa, vì sao không phương tiện khéo léo tu hành sáu Ba-la-mật-đa đọa nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa, từ sơ phát tâm không phương tiện khéo léo, nên khi tu Bồ thí khởi nghĩ như vậy: Ta năng hành thí, ta thí vật này, kia nhận thí ta. Khi tu tịnh giới khởi nghĩ như vậy: Ta năng**

trì giới, ta trì giới đây, ta nên giới đây. Khi tu an  
nhẫn khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu nhẫn, ta nhẫn  
với kia, ta nên nhẫn này. Khi tu tinh tiến khởi nghĩ  
như vậy: Ta năng tinh tiến, ta vì đây tinh tiến, ta  
nên tinh tiến này. Khi tu tĩnh lự khởi nghĩ như vậy:  
Ta năng tu định, ta vì đây tu định, ta nên định này.  
Khi tu **bát-nhã** khởi nghĩ như vậy: Ta năng tu huệ,  
ta vì đây tu huệ, ta nên huệ này.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử thiện nữ  
nhân trụ Bồ-tát thừa, khi tu bố thí chấp có bố thí  
này. Bởi chấp bố thí đây, chấp bố thí là ngã sở mà  
sinh kiêu mạn. Khi tu tịnh giới chấp có tịnh giới  
này. Bởi chấp tịnh giới đây, chấp tịnh giới là ngã sở  
mà sinh kiêu mạn. Khi tu an nhẫn chấp có an nhẫn  
này. Bởi chấp an nhẫn đây, chấp an nhẫn là ngã sở  
mà sinh kiêu mạn. Khi tu tinh tiến chấp có tinh tiến  
này. Bởi chấp tinh tiến đây, chấp tinh tiến là ngã sở  
mà sinh kiêu mạn. Khi tu tĩnh lự chấp có tĩnh lự  
này. Bởi chấp tĩnh lự đây, chấp tĩnh lự là ngã sở mà  
sinh kiêu mạn. Khi tu bát-nhã chấp có bát-nhã này.  
Bởi chấp bát-nhã đây, chấp bát-nhã là ngã sở mà  
sinh kiêu mạn.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa  
này, chấp ngã ngã sở hằng đeo theo, nên khi tu Bồ  
thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tăng trưởng sanh  
tử, chẳng năng giải thoát sanh tử các khổ.

Sở dĩ vì sao? Vì trong Bồ thí Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như kia đã phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng phải đến bờ đây kia là tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa vậy. Cho đến trong Bát-nhã Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như kia đã phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng phải đến bờ đây kia là tướng Bát-nhã Ba-la-mật-đa vậy.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa đây chẳng biết tướng bờ đây bờ kia nên chẳng năng nhiếp thọ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến chẳng năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên đây, các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa này đọa bậc Thanh văn hoặc bậc Độc giác, chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa, không phương tiện khéo léo như thế, tu hành sáu Ba-la-mật-đa đọa nơi Thanh văn hoặc bậc Độc giác chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa, do năng nhiếp thọ Bát-nhã

**Ba-la-mật-đa** thăm sâu, phương tiện khéo léo, đủ các công đức, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

**Phật bảo: Thiện Hiện! Có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa, từ sơ phát tâm, lìa chấp ngã ngã sở tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Các thiện nam tử thiện nữ nhân đây khi tu bố thí chẳng khởi nghĩ này: Ta năng hành thí, ta thí vật đây, kia thọ thí ta. Khi tu tịnh giới chẳng khởi nghĩ này: Ta năng trì giới, ta trì giới đây, ta đủ giới này. Khi tu an nhẫn chẳng khởi nghĩ này: Ta năng tu nhẫn, ta nhẫn với kia, ta đủ nhẫn này. Khi tu tinh tiến chẳng khởi nghĩ này: Ta năng tinh tiến, ta vì đây tinh tiến, ta đủ tinh tiến này. Khi tu tĩnh lự chẳng khởi nghĩ này: Ta năng tu định, ta vì đây tu định, ta đủ định này. Khi tu bát-nhã chẳng khởi nghĩ này: Ta năng tu huệ, ta vì đây tu huệ, ta đủ huệ này.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử thiện nữ nhân đây, khi tu bố thí chẳng chấp có bố thí, chẳng chấp bởi bố thí đây, chẳng chấp bố thí là ngã sở. Khi tu tịnh giới chẳng chấp có tịnh giới, chẳng chấp bởi tịnh giới đây, chẳng chấp tịnh giới là ngã sở. Khi tu an nhẫn chẳng chấp có an nhẫn, chẳng chấp bởi an nhẫn đây, chẳng chấp an nhẫn là ngã sở. Khi tu tinh**

tiền chẳng chấp có tinh tiến, chẳng chấp bởi tinh tiến đây, chẳng chấp tinh tiến là ngã sở. Khi tu tĩnh lực chẳng chấp có tĩnh lực, chẳng chấp bởi tĩnh lực đây, chẳng chấp tĩnh lực là ngã sở. Khi tu bát-nhã chẳng chấp có bát-nhã, chẳng chấp bởi bát-nhã đây, chẳng chấp bát-nhã là ngã sở.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chấp ngã, ngã sở chẳng đeo theo, nên sở hành Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tồn giảm sanh tử, mau được giải thoát sanh tử các khổ. Sở dĩ vì sao? Vì trong Bồ thí Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế khác khởi chấp này, cho đến trong Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng không phân biệt như thế khác khởi chấp này. Vì có sao? Vì xa lìa bờ đây kia là tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa, cho đến là tướng Bát-nhã Ba-la-mật-đa vậy.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa đây khéo biết tướng bờ đây bờ kia, nên bền năng nhiếp thọ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Như vậy cho đến năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên này, các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa đây, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa, sao là có phương tiện khéo léo tu hành sáu Ba-la-mật-đa chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Có các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa, từ sơ phát tâm có phương tiện khéo léo, nên tu **b**ố thí chẳng khởi nghĩ này: Ta năng hành thí, ta thí vật đây, kia nhận thí ta. Khi tu tịnh giới chẳng khởi nghĩ này: Ta năng trì giới, ta trì giới đây, ta nên giới đây. Khi tu an nhẫn chẳng khởi nghĩ này: Ta năng tu nhẫn, ta nhẫn với kia, ta nên nhẫn đây. Khi tu tinh tiến chẳng khởi nghĩ này: Ta năng tinh tiến, ta vì đây tinh tiến, ta nên tinh tiến đây. Khi tu tĩnh lự chẳng khởi nghĩ này: Ta năng tu định, ta vì đây tu định, ta nên định đây. Khi tu bát-nhã chẳng khởi nghĩ này: Ta năng tu huệ, ta vì đây tu huệ, ta nên huệ đây.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa đây khi tu bố thí chẳng chấp có bố thí, chẳng chấp bởi bố thí đây, chẳng chấp bố thí là ngã sở, cũng chẳng kiêu mạn. Khi tu tịnh giới chẳng chấp có tịnh giới, chẳng chấp bởi tịnh giới đây, chẳng chấp tịnh giới là ngã sở, cũng chẳng kiêu mạn. Khi tu an nhẫn chẳng chấp có an nhẫn, chẳng chấp bởi an nhẫn đây, chẳng chấp an nhẫn là ngã**

sở, cũng chẳng kiêu mạn. Khi tu tinh tiến chẳng chấp có tinh tiến, chẳng chấp bởi tinh tiến đây, chẳng chấp tinh tiến là ngã sở, cũng chẳng kiêu mạn. Khi tu tĩnh lự chẳng chấp có tĩnh lự, chẳng chấp bởi tĩnh lự đây, chẳng chấp tĩnh lự là ngã sở, cũng chẳng kiêu mạn. Khi tu bát-nhã chẳng chấp có bát-nhã, chẳng chấp bởi bát-nhã đây, chẳng chấp bát-nhã là ngã sở, cũng chẳng kiêu mạn.

Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa này chấp ngã, ngã sở chẳng đeo theo, nên sở tu Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa tổn giảm sanh tử, mau được giải thoát sanh tử các khổ.

Sở dĩ vì sao? Vì trong tướng Bồ thí Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như kia đã phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng phải đến bờ đây bờ kia là tướng Bồ-thí Ba-la-mật-đa vậy, cho đến trong tướng Bát-nhã Ba-la-mật-đa không phân biệt như thế, cũng chẳng như kia đã phân biệt. Vì có sao? Vì chẳng phải đến bờ đây bờ kia là tướng Bát-nhã Ba-la-mật-đa vậy.

Thiện Hiện phải biết: Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa đây khéo biết tướng bờ đây bờ kia, nên bèn năng nhiếp thọ Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; cho đến năng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Do nhân duyên đây, các thiện

**nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa này chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Các thiện nam tử thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa như thế, có phương tiện khéo léo tu hành sáu Ba-la-mật-đa, chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

# HỘI THỨ HAI

## Phẩm SƠ NGHIỆP Thứ 50 - 1

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sơ nghiệp Bồ-tát Ma-ha-tát nên thế nào học Bát-nhã, Tĩnh lục, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Sơ nghiệp Bồ-tát Ma-ha-tát, nếu muốn tu học Bát-nhã, Tĩnh lục, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa, trước nên gần gũi thừa sự cúng dường bạn lành chơn tịnh năng giỏi tuyên nói Bát-nhã, Tĩnh lục, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa. Nghĩa là khi thuyết kinh Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu dạy trao dạy bảo cho sơ nghiệp Bồ-tát Ma-ha-tát rằng:**

**Thiện nam tử đến đây, người nên siêng tu Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lục, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Khi người siêng tu, nên đem vô sở đắc mà làm phương tiện cùng tất cả hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem sắc mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem thọ tướng hành thức mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem nhãn xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem nhĩ tử thiết thân ý xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem sắc xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem thanh hương vị xúc pháp xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem nhãn giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem nhĩ tử thiết thân ý giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem sắc giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem thanh hương vị xúc pháp giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem nhãn thức giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem nhĩ tử thiết thân ý thức giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem nhãn xúc mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem nhĩ tử thiết thân ý xúc mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ**

**đem nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem Bồ thí Ba-la-mật-đa mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chớ đem Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem nội không mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chớ đem ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem chơn như mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chớ đem pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem khổ thánh đế mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem tập diệt đạo thánh đế mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem bốn tĩn lự mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chớ đem bốn vô lượng, bốn vô sắc định mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem tám giải thoát mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chớ đem tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem bốn niệm trụ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chớ đem bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem không giải thoát môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chớ đem vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem năm nhãn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem sáu thần thông mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem Phật mười lực mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chớ đem bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem ba mươi hai tướng đại sĩ mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem tám mươi tùy hảo mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem pháp vô vong thất mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem tánh hằng trụ xả mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem đà-la-ni môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng chớ đem tam-ma-địa môn mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Người chớ đem nhất thiết trí mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; cũng chớ đem đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí mà lấy Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Sở dĩ vì sao? Nếu chẳng lấy sắc bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy thọ tướng hành thức bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Như vậy cho đến nếu chẳng lấy nhất thiết trí bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng lấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bèn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện nam tử! Người khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, chớ đối sắc sanh tham ái, chớ đối thọ tướng hành thức sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Sắc cho đến thức chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối nhãn xứ sanh tham ái, chớ đối nhĩ tử  
thiệt thân ý xứ sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Nhãn xứ  
cho đến ý xứ chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự  
tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối sắc xứ sanh tham ái, chớ đối thanh  
hương vị xúc pháp xứ sanh tham ái. Sở dĩ vì sao?  
Sắc xứ cho đến pháp xứ chẳng nên tham ái. Vì có  
sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối nhãn giới sanh tham ái, chớ đối nhĩ tử  
thiệt thân ý giới sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Nhãn  
giới cho đến ý giới chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì  
tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối sắc giới sanh tham ái, chớ đối thanh  
hương vị xúc pháp giới sanh tham ái. Sở dĩ vì sao?  
Sắc giới cho đến pháp giới chẳng nên tham ái. Vì có  
sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối nhãn thức giới sanh tham ái, chớ đối  
nhĩ tử thiệt thân ý thức giới sanh tham ái. Sở dĩ vì  
sao? Nhãn thức giới cho đến ý thức giới chẳng nên  
tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không  
vậy.**

**Chớ đối nhãn xúc sanh tham ái, chớ đối nhĩ tử  
thiệt thân ý xúc sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Nhãn  
xúc cho đến ý xúc chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì  
tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ sanh tham ái, chớ đối nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối Bồ thí Ba-la-mật-đa sanh tham ái; chớ đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối nội không sanh tham ái; chớ đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bản tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối chơn như sanh tham ái; chớ đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới sanh tham ái.**

**Sở dĩ vì sao? Chơn như cho đến bất tư nghi giới chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối khổ thánh để sanh tham ái, chớ đối tập diệt đạo thánh để sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Khổ thánh để cho đến đạo thánh để chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối bốn tĩnh lực sanh tham ái; chớ đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Bốn tĩnh lực, bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối tám giải thoát sanh tham ái; chớ đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Tám giải thoát cho đến mười biến xứ chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối bốn niệm trụ sanh tham ái; chớ đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối không giải thoát môn sanh tham ái; chớ đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn sanh**

**tham ái. Sở dĩ vì sao? Không, vô tướng, vô nguyên giải thoát môn chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối năm nhãn sanh tham ái, chớ đối sáu thần thông sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Năm nhãn, sáu thần thông chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối Phật mười lực sanh tham ái; chớ đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối ba mươi hai tướng Đại sĩ sanh tham ái, chớ đối tám mươi tùy hảo sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối pháp vô vong thất sanh tham ái, chớ đối tánh hằng trụ xả sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối đà-la-ni môn sanh tham ái, chớ đối tam-ma-địa môn sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Đà-la-**

**ni môn, tam-ma-địa môn chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối nhất thiết trí sanh tham ái, chớ đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối quả Dự lưu sanh tham ái; chớ đối quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Chớ đối tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát sanh tham ái, chớ đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề sanh tham ái. Sở dĩ vì sao? Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng nên tham ái. Vì có sao? Vì tự tánh tất cả pháp không vậy.**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát năng làm việc khó, với trong tự tánh tất cả pháp không, mong cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy, như người đã nói các Bồ-tát Ma-ha-tát năng làm việc khó, với trong tự tánh tất cả pháp không, mong cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát tuy đạt tất cả pháp như huyễn, như mộng, như vang, như tượng, như bóng sáng, như ánh nắng, như việc biến hóa, như thành quách tâm hương, tự tánh đều không, mà vì thế gian được nghĩa lợi, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì khiến thế gian được nhiều ích, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì khiến thế gian được an vui, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì muốn cứu vớt các thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì làm nương về cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì làm nhà cửa cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Muốn chỉ đường rớt ráo cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì làm còn bãi cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì làm nhật nguyệt cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì làm đèn đuốc cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Vì làm thầy dẫn đường cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì làm tướng súp cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì làm chỗ về tới cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thương xót khổ sanh tử của thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì các thế gian được nghĩa lợi, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn giải thoát các việc khổ não tất cả hữu tình, phương tiện tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩn lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát vì các thế gian được nghĩa lợi nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì khiến thế gian được nhiều ích, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn tự trụ sáu Ba-la-mật-đa, phương tiện khuyên phát các**

loại hữu tình cũng khiến an trụ sáu Ba-la-mật-đa, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát vì khiến thế gian được nhiều ích nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì khiến thế gian được an vui, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn tự trụ mười thiện nghiệp đạo, phương tiện khuyến phát các loại hữu tình cũng khiến an trụ mười thiện nghiệp đạo, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát vì khiến thế gian được an vui nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn cứu vớt các thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát thấy các hữu tình đọa ba ác thú vì muốn cứu vớt khiến tu thiện nghiệp được trụ chỗ yên ổn rất mát mẻ, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

**Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát vì muốn cứu vớt các thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì làm nương về cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát muốn vì hữu tình nói pháp không nương. Nghĩa là sắc không nương, thọ tướng hành thức không nương. Như vậy cho đến nhất thiết trí không nương; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không nương. **K**hiến các hữu tình **nghe** rồi giải thoát tất cả sanh lão bệnh tử và sầu than khổ ưu não. Do nhân duyên đây phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát làm nương về cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì làm nhà cửa cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát muốn vì hữu tình làm chỗ nương dựa, và khiến đến được cung đại Niết-bàn không hãi, không sợ, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát vì làm nhà cửa cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát muốn chỉ đường rớt ráo cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát thấy các hữu tình, chẳng tạo tướng thông suốt, đường chẳng phải đường, đạo các đường tham dục; muốn vì phương tiện tuyên nói pháp yếu khiến kia biết rõ tướng đường rớt ráo, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Muốn vì hữu tình nói pháp yếu nào? Chỗ gọi nói rớt ráo sắc thường không sợ hãi, nói rớt ráo thọ tướng hành thức thường không sợ hãi. Như vậy cho đến nói rớt ráo nhất thiết trí thường không sợ hãi; nói rớt ráo đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thường không sợ hãi. Nói rớt ráo sắc tức chẳng phải sắc, nói rớt ráo thọ tướng hành thức tức chẳng phải thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến nói rớt ráo nhất thiết trí tức chẳng phải nhất thiết trí; nói rớt ráo đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tức chẳng phải đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Thiện Hiện! Tướng rớt ráo các pháp như đây, tướng tất cả pháp cũng như vậy.**

**Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tướng tất cả pháp như tướng rôt ráo ấy, Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao đối tất cả pháp ứng hiện Đẳng Giác?**

**Sở dĩ vì sao? Bạch Thế Tôn! Chẳng phải trong sắc rôt ráo có phân biệt như vậy, rằng đây là sắc. Cũng chẳng phải trong thọ tướng hành thức rôt ráo có phân biệt như vậy, rằng đây là thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến chẳng phải trong nhất thiết trí rôt ráo có phân biệt như vậy, rằng đây là nhất thiết trí. Cũng chẳng phải trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rôt ráo có phân biệt như vậy, rằng đây là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Trong sắc rôt ráo không phân biệt như vậy, rằng đây là sắc. Trong thọ tướng hành thức rôt ráo cũng không phân biệt như vậy, rằng đây là thọ tướng hành thức. Như vậy cho đến trong nhất thiết trí rôt ráo không phân biệt như vậy, rằng đây là nhất thiết trí. Trong đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rôt ráo không phân biệt như vậy, rằng đây là đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Vì tất cả pháp bản tánh không vậy.**

**Thiện Hiện! Đây là việc rất cực khó của Bồ-tát Ma-ha-tát. Nghĩa là tuy quán tướng tất cả pháp đều vắng lặng, thăm sâu mầu nhiệm mà tâm chẳng chìm**

**đắm, tác nghĩ này rằng: Ta đối pháp này hiện đẳng giác rồi, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình tuyên nói khai chỉ pháp vắng lặng thâm diệu.**

**Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát muốn chỉ đường rất ráo cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì làm cồn bãi cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Thiện Hiện! Ví như trong biển sông ao lớn nhỏ, đất cao ở được, chung quanh nước dớt, gọi là cồn bãi.**

**Như vậy, Thiện Hiện! Sắc trước sau ngăn dớt, thọ tướng hành thức trước sau ngăn dớt. Như vậy cho đến nhất thiết trí trước sau ngăn dớt, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí trước sau ngăn dớt. Do đây ngăn trước ngăn sau dớt nên tất cả pháp dớt.**

**Thiện Hiện! Tất cả pháp đây trước sau ngăn dớt, tức là vắng lặng, tức là nhiệm mầu, tức là như thật. Nghĩa là đường không vô sở đắc, ái hết không còn, tạp nhiễm dớt hẳn, rất ráo Niết-bàn.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cầu chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề **muốn** vì hữu tình**

tuyên nói khai chỉ pháp vắng lặng, thăm sâu màu nhiệm như thật như thế.

Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát vì làm cõn bãi cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đảng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì làm nhật nguyệt đèn đuốc nên phát tới Vô thượng Chánh đảng Bồ-đề?

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát muốn vì hữu tình tuyên nói kinh điển tương ưng lục Ba-la-mật-đa và tứ y nhiếp sự nghĩa thú chơn thật, phương tiện dạy dẫn, khiến siêng tu học phá tất cả giống vô minh đen tối, phát tới Vô thượng Chánh đảng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát vì làm nhật nguyệt đèn đuốc, nên phát tới Vô thượng Chánh đảng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì làm Đạo sư, tương sũy cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đảng Bồ-đề?

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát muốn khiến hữu tình hướng tới tà đạo lìa hành bốn thứ chỗ chẳng nên hành, vì nơi nhất đạo khiến về chính vậy. Vì kẻ tạp nhiễm được thanh tịnh vậy. Vì kẻ sũu nãu

**được vui tươi vậy. Vì kẻ buồn khổ được vui mừng vậy. Vì hữu tình phi lý chứng pháp như lý vậy. Vì hữu tình trôi lăn được vào Niết-bàn vậy, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ sắc không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, thọ tướng hành thức không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Nhân xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; nhĩ tử thiết thân ý xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Sắc xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; thanh hương vị xúc pháp xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Nhãn giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; nhĩ tử thiết thân ý giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Sắc giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; thanh hương vị xúc pháp giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Nhân thức giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; nhĩ tử thiết thân ý thức giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Nhãn xúc không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; nhĩ tử thiết thân ý xúc không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Bồ thí Ba-la-mật-đa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Nội không không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Chơn như không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì**

**giới không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Khổ thánh đế không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; tập diệt đạo thánh đế không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Bốn tĩh lự không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; bốn vô lượng, bốn vô sắc định không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Tám giải thoát không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Bốn niệm trụ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Không giải thoát môn không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Tịnh quán địa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; Chủng tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác**

**địa, Bồ-tát địa, Như Lai địa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Cực hỷ địa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Năm nhân không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; sáu thần thông không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Quả Dự lưu không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Như Lai mười lực không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Ba mươi hai tướng Đại sĩ không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; tám mươi tùy hảo không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Pháp vô vong thất không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; tánh hằng trụ xả không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Tất cả đà-la-ni môn không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; tất cả tam-ma-địa môn không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Nhất thiết trí không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh.**

**Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát vì làm Đạo sư tướng súp cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát vì làm chỗ về tới cho thế gian nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?**

**Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát mong cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, tu các hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát muốn đem bốn nhiếp sự thu nhiếp tất cả hữu tình nghĩa là bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự. Muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ sắc lấy hư không làm chỗ về, thọ tướng hành thức cũng lấy hư không làm chỗ về. Như vậy cho đến nhất thiết trí lấy hư không làm chỗ về; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng lấy hư không làm chỗ về.**

**Muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ sắc vị lai về không, nên không từ đâu đến; sắc quá khứ về không, nên không chỗ đến đi; sắc hiện tại về không, nên cũng không chỗ trụ. Thọ tướng hành thức vị lai về không, nên không từ đâu đến; thọ tướng hành thức quá khứ về không, nên không chỗ đến đi; thọ tướng hành thức hiện tại về không, nên cũng không chỗ trụ.**

**Như vậy cho đến nhất thiết trí vị lai về không, nên không từ đâu đến; nhất thiết trí quá khứ về không, nên không chỗ đến đi; nhất thiết trí hiện tại về không, nên cũng không chỗ trụ. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vị lai về không, nên không từ đâu đến; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí quá khứ về không, nên không chỗ đến đi; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hiện tại về không nên cũng không chỗ trụ.**

**Muốn vì hữu tình tuyên nói khai chỉ sắc chẳng về chẳng phải chẳng về. Vì có sao? Vì tánh sắc không, trong “không” không về không chẳng về vậy. Thọ tướng hành thức cũng chẳng về chẳng phải chẳng về. Vì có sao? Vì tánh thọ tướng hành thức không, trong “không” không về không chẳng về vậy.**

**Như vậy cho đến nhất thiết trí chẳng về chẳng phải chẳng về. Vì có sao? Vì tánh nhất thiết trí**

**không, trong “không” không về không chẳng về vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng chẳng về chẳng phải chẳng về. Vì có sao? Vì tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không, trong “không” không về không chẳng về vậy.**

**Thiện Hiện! Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát vì làm chỗ về cho thế gian, nên phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**--- o0o ---**